TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HNGĐ-ST.
Ngày: 15–7-20209.
"*V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tấn Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sở thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2020/TLST-HN&GĐ, ngày 04 tháng 02 năm 2020 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*". Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 35/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990. (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 08, ấp T1, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: anh Trần Cao Quốc T, sinh năm 1991; (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Bình Phong, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Nguyễn Thị Thu H và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án như sau:

Chị và anh Trần Cao Quốc T chung sống và đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hòa thuận, hay gây gổ, cải nhau. Chị và anh T đã ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không có hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với anh Trần Cao Quốc T.

Về con chung: Có 01 con chung là Trần Cao Ngọc V, sinh ngày 03/01/2014. Chị yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh Trần Cao Quốc T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Trần Cao Quốc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày của anh Trần Cao Quốc T.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Châu Thành trình bày:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng Dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H, cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Trần Cao Quốc T; Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thu H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Cao Ngọc V, sinh ngày 03/01/2014. Anh Trần Cao Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thu H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Anh Trần Cao Quốc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1, 2 Điều 227 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Cao Quốc T.

[2] Về quan hệ tranh chấp: anh Trần Cao Quốc T và chị Nguyễn Thị Thu H chung sống và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu ly hôn với anh Trần Cao Quốc T, yêu cầu giải quyết nuôi con chung. Do đó, quan hệ tranh chấp được xác định là ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Trần Cao Quốc T có hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay tại xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thụ lý có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Cao Quốc T chung sống và đăng ký kết hôn năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã T1, huyện C, tỉnh Tây Ninh, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tìm được tiếng nói chung dẫn đến hay gây gổ, cải nhau, chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Cao Quốc T đã có thời gian ly thân nhưng vẫn không thể hàn gắn được.

Anh Trần Cao Quốc T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt không có lý do.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Cao Quốc T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H, cho chị Nguyễn Thị Thu H ly hôn với anh Trần Cao Quốc T là có cơ sở.

[5] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Cao Ngọc V, sinh ngày 03/01/2014 là phù hợp. Anh Trần Cao Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu.

[6] Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về nợ chung: chị Nguyễn Thị Thu H trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

***Vì các lẽ nêu trên*;**

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Cao Quốc T được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thu H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Cao Ngọc V, sinh ngày 03/01/2014. Anh Trần Cao Quốc T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp theo biên lai thu số 0006682 ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Cao Quốc T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *Phòng KTNV.TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND H.Châu Thành;*
- *THADS H.Châu Thành;*
- *Lưu : Tập án;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ/.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Trần Tấn Thắng